

HĐTL VN30 - XU HƯỚNG TĂNG VẪN DUY TRÌ

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 12/01/2021

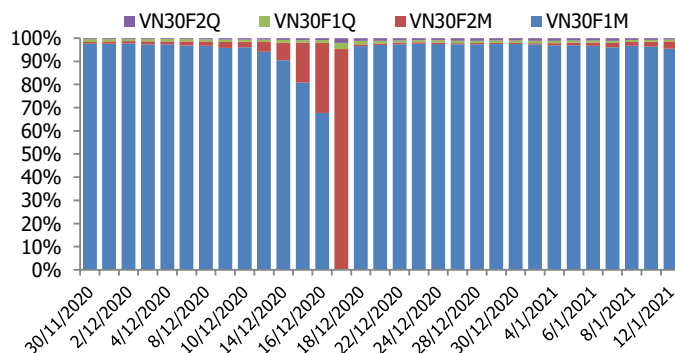
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2101	21/1/2021	9	1191.90	53,219
VN30F2102	18/2/2021	37	1194.50	1,778
VN30F2106	17/6/2021	156	1194.00	436
VN30F2109	16/9/2021	247	1194.10	367

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau những diễn biến tích cực đầu phiên, thị trường điều chỉnh nhẹ với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức giảm từ -5,8 đến -1,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 5,63 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều yếu đi so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2101 hiện đang ở mức +22,87 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2102 cũng giảm xuống +25,47 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. OI (khối lượng HĐ mở) vẫn duy trì xu hướng tăng, tổng OI đạt 55.800 hợp đồng.
- Xét về yếu tố kỹ thuật, đà tăng vẫn được duy trì trên các chỉ số sau những nhịp rung lắc nhẹ vừa qua. Dòng tiền dồi dào vẫn sẽ là động lực giúp thị trường vượt qua những phiên điều chỉnh. Chưa bao giờ trong lịch sử thị trường chứng khoán mà dòng tiền khiến nhà đầu tư ngạc nhiên như thời điểm này. Bên cạnh đó, độ lệch giữa phái sinh và cơ sở được duy trì trạng thái dương cho thấy tâm lý dòng tiền đang kỳ vọng nhịp phục hồi vẫn tiếp diễn. Sự quyết liệt của bên Mua là điều tích cực, ít nhất là chỉ số khó có khả năng giảm sâu được, bởi bên Mua rất chủ động trong các nhịp điều chỉnh, đây là tiền đề giúp chỉ số chỉ xuất hiện những nhịp chỉnh ngắn.
- Dòng tiền lan tỏa rất rộng trong giai đoạn này và những nhịp điều chỉnh diễn ra đơn thuần là hiện tượng chuyển trụ của dòng tiền đầu cơ. Nhìn chung, xu hướng thị trường vẫn là tích cực, do đó, chiến lược Long được xem xét mở ra trong các nhịp điều chỉnh, đặc biệt quan sát những sự tích lũy quanh các vùng 1184-1188 điểm. Trong khi đó, chiến lược Short chưa được khuyến khích khi dòng tiền đang quá hưng phấn. Chiến lược giao dịch trong trung hạn vẫn là duy trì quan điểm nắm giữ vị thế Long. Những nhịp rung lắc vừa qua chưa làm thay đổi bức tranh lớn đang trong đà đi lên. Do đó, mức quản trị rủi ro vẫn là 1178.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược Long được ưu tiên trong các nhịp điều chỉnh thay vì cố gắng mua đuổi theo đà tăng, vùng hỗ trợ từ khu vực 1184-1188 điểm là khu vực cần quan sát kỹ theo chiều Long đối với HĐTL tháng 1. Trong khi đó, chiến lược Short chưa được khuyến khích khi dòng tiền đang quá hưng phấn.

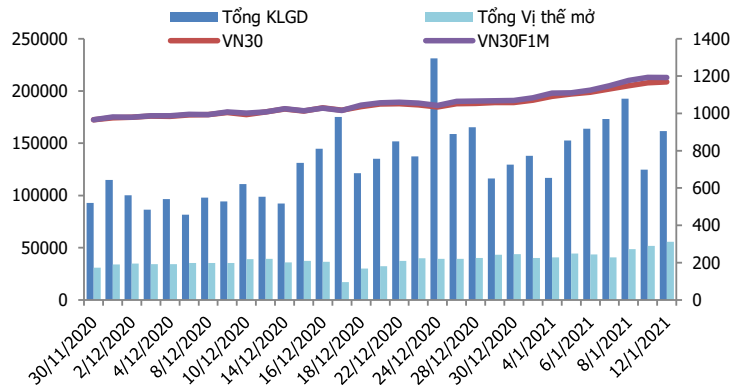
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế Long và điểm Stoploss tại 1178 điểm. Mục tiêu hướng tới vùng 1200-1232 điểm trên chỉ số phái sinh VN30F1M.

Chiến lược giao dịch spread

Theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

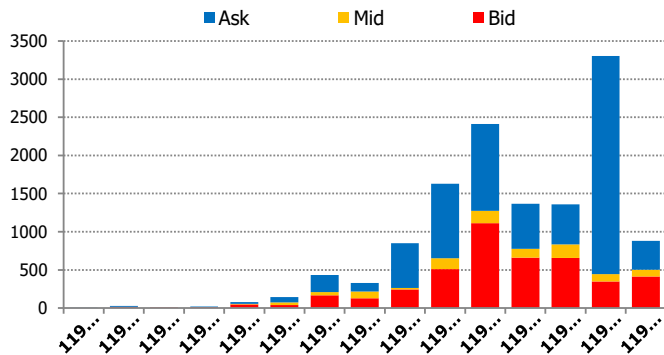
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2101	1191.9	-0.10	159,585	29.0	53,219	6.4
VN30F2102	1194.5	-0.46	1,839	166.5	1,778	64.9
VN30F2106	1194.0	-0.50	144	-44.4	436	6.1
VN30F2109	1194.1	-0.48	77	-62.3	367	-6.9
Tổng			161,645	29.5	55,800	7.5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Xu hướng tăng giá của thị trường tiếp tục được nối dài trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 16,5 đến 21,8 điểm, cao hơn so với mức tăng 15,54 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis các hợp đồng đều mạnh hơn so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 124.835 hợp đồng, giảm 35,2%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 1 với 123.682 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2101 là 1163,81 điểm (thấp hơn 29,29 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2102 là 1164,97 điểm (-35,03 điểm), VN30F2103 là 1169,88 điểm (-30,12 điểm) và VN30F2106 là 1173,65 điểm (-26,25 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F2M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1184-1188	1176-1180	1160-1168
Kháng cự	1195-1198	1217-1223	1226-1232

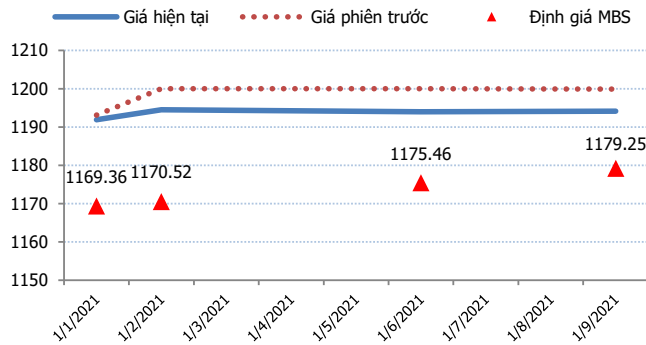
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



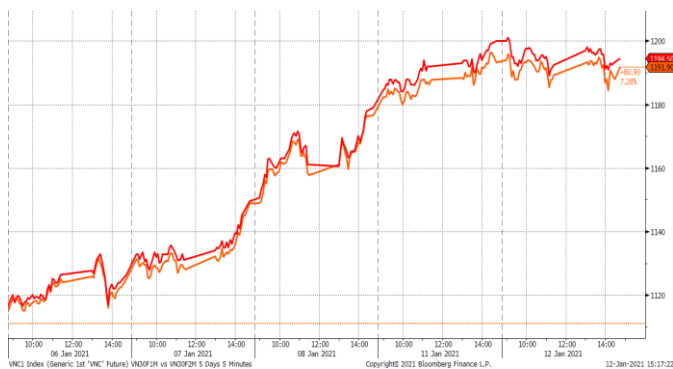
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	2.6	6.90	-4.3	2.76
VN30F1Q - VN30F1M	2.1	6.90	-4.8	2.34
VN30F1Q - VN30F2M	-0.5	0.00	-0.5	-0.42
VN30F2Q - VN30F1M	2.2	6.80	-4.6	3.62
VN30F2Q - VN30F2M	-0.4	-0.10	-0.3	0.86
VN30F2Q - VN30F1Q	0.1	-0.10	0.2	1.28

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



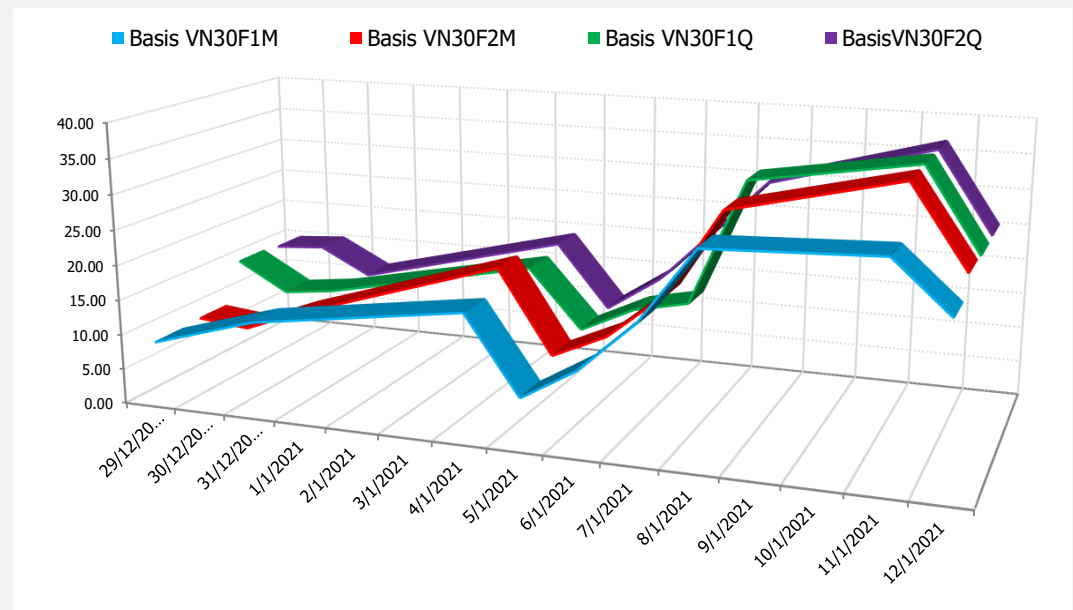
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Sau những diễn biến tích cực đầu phiên, thị trường điều chỉnh nhẹ với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức giảm từ -5,8 đến -1,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 5,63 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều yếu đi so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2101 hiện đang ở mức +22,87 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2102 cũng giảm xuống +25,47 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -4,8 điểm đến +0,2 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2102-VN30F2101) giảm xuống mức -4,3 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

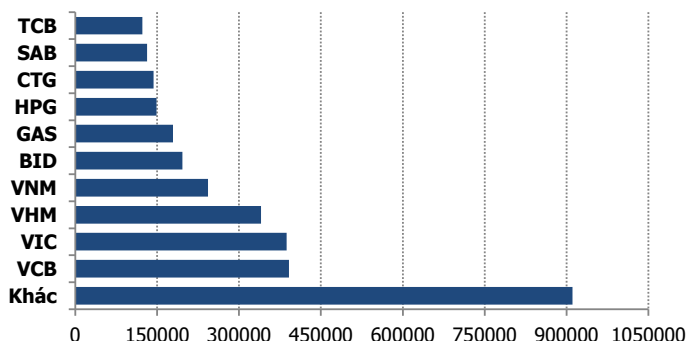
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



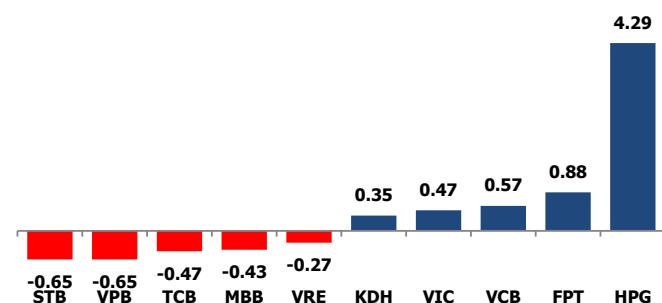
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1192.28	1169.03
Thay đổi	7.39	5.63
%Chg	0.62	0.48
YTD	8.01	9.18
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,413.14	3,194.61
P/E	19.90	16.10
P/B	2.57	2.57

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sự phân hóa ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, bluechip đã hạn chế hơn. Sắc xanh đã tích cực hơn tại các mã HPG +4,3% lên 44.900 đồng, TCH và REE cùng tăng 3,7%; các mã SAB, KDH, SSI, FPT... tăng trên dưới 2%. Trong nhóm VN30, cổ phiếu ngân hàng trầm lắng hơn khi STB, VPB, MBB, CTG, TCB, HDB đều giảm nhẹ. Phía tăng, ROS gây bất ngờ khi tăng trần và với phiên tăng này, ROS đã bứt phá mạnh mẽ từ đáy.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,63 điểm (0,48%) lên 1169,03 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 209,56 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 7.272 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 250 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán chủ yếu ở các mã như HPG (147,22 tỷ đồng), VHM (85,9 tỷ đồng), CTG (67,55 tỷ đồng), LPB (64,69 tỷ đồng), VRE (45,19 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,192.28	0.62	19.90	8.01
Dow Jones	31,068.69	0.19	25.99	1.51
S&P500	3,801.19	0.04	30.28	1.20
Nikkei 225	28,211.55	0.17	39.52	2.80
Shanghai	3,608.34	2.18	18.93	3.89
DAX	13,925.06	(0.08)	67.06	1.50
Vàng	1,855.76	0.05		(2.24)
Dầu WTI	53.44	0.43		10.14

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 11/01/2021			
Trung Quốc- CPI T12	-0.50%	0.10%	0.20%
Thứ Ba - 12/01/2021			
Mỹ- Triển vọng năng lượng			
Thứ Tư - 13/01/2021			
Mỹ- CPI lõi	0.20%	0.10%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-8.080M	-2.133M	
Thứ Năm - 14/01/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	787K	780K	
Thứ Sáu - 15/01/2021			
Mỹ- Doanh số bán lẻ	-0.90%	-0.10%	
Thứ Hai - 02/01/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ gần như đi ngang khi nhà đầu tư cân nhắc về khả năng lãi suất tăng cao, gói kích thích bổ sung và tình trạng bất ổn chính trị. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 60 điểm, tương đương 0,19%, lên 31.068,69 điểm. S&P 500 tăng 1,58 điểm, tương đương 0,04%, lên 3.801,19 điểm. Nasdaq tăng 36 điểm, tương đương 0,28%, lên 13.072,43 điểm.
- Giá dầu chạm đỉnh 11 tháng. Giá dầu Brent tương lai tăng 92 cent, tương đương 1,7%, lên 56,58 USD/thùng, trong phiên có lúc chạm 56,75 USD/thùng, cao nhất kể từ tháng 2/2020. Giá dầu WTI tương lai tăng 96 cent, tương đương 1,8%, lên 53,28 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 12/1 tăng sau phiên giao dịch biến động nhờ kỳ vọng lạm phát tăng vì có thêm gói kích thích kinh tế, USD giảm giá. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 11,6 USD lên 1.855 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, VCB và FPT là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 duy trì đà tăng điểm. Trong đó, HPG đóng góp 4,29 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật HPG



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.37	35,100	-0.43	2.90%	572.491	-0.47	10.78	1.75
HPG	Metals & Mining	8.91	44,900	4.30	4.66%	997.105	4.29	13.85	2.71
VNM	Food Products	8.34	116,300	0.35	1.13%	272.628	0.34	24.31	8.28
VIC	Real Estate Management & Development	7.68	114,400	0.53	2.02%	112.666	0.47	43.00	4.50
VPB	Banks	6.48	34,900	-0.85	2.62%	160.241	-0.65	8.49	1.71
VHM	Real Estate Management & Development	4.82	103,400	0.29	1.75%	297.457	0.16	15.00	4.54
MBB	Banks	4.78	26,150	-0.76	3.11%	433.02	-0.43	8.81	1.59
VCB	Banks	4.69	105,600	1.05	1.34%	66.556	0.57	22.81	4.19
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.49	65,800	1.70	3.13%	158.666	0.88	15.53	3.42
MSN	Food Products	4.21	94,000	-0.11	1.29%	171.933	-0.05	45.48	5.37
MWG	Specialty Retail	4.04	126,200	0.00	1.20%	170.146	0.00	14.82	3.76
VJC	Airlines	3.75	131,500	0.15	0.69%	83.115	0.07	#N/A N/A	4.93
STB	Banks	3.69	19,800	-1.49	2.82%	538.221	-0.65	15.02	1.27
HDB	Banks	3.25	26,750	-0.37	2.28%	135.647	-0.14	9.92	1.94
CTG	Banks	3.12	38,500	-0.52	2.10%	352.311	-0.19	13.06	1.73
NVL	Real Estate Management & Development	2.83	75,400	-0.13	4.01%	503.412	-0.04	12.91	2.94
EIB	Banks	2.30	20,200	0.00	2.00%	7.065	0.00	29.05	1.50
VRE	Real Estate Management & Development	1.89	36,700	-1.21	3.04%	316.111	-0.27	36.68	2.94
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.63	82,900	0.24	0.97%	46.429	0.05	18.05	3.81
SAB	Beverages	1.58	205,500	1.58	1.73%	39.44	0.29	32.56	6.65
SSI	Capital Markets	1.34	34,100	1.64	6.15%	551.099	0.25	18.60	2.17
KDH	Real Estate Management & Development	1.32	33,300	2.30	5.30%	49.343	0.35	16.11	2.40
GAS	Gas Utilities	0.97	93,600	0.32	2.07%	88.264	0.04	19.70	3.83
BID	Banks	0.85	48,750	1.04	2.30%	105.587	0.10	22.93	2.51
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.84	57,300	0.00	1.94%	37.579	0.00	84.08	3.42
REE	Industrial Conglomerates	0.81	53,100	3.71	4.90%	56.673	0.34	11.55	1.52
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.74	14,600	0.00	2.79%	149.006	0.00	21.50	1.21
SBT	Food Products	0.58	22,850	0.00	2.21%	94.049	0.00	32.53	1.90
TCH	Machinery	0.53	25,000	3.73	5.60%	242.508	0.22	8.65	1.75
ROS	Construction & Engineering	0.18	2,870	6.69	2.50%	69.846	0.13	#N/A N/A	0.28

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn